TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ TỈNH HÀ TỈNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2019/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2019
Về việc: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Tùng Long;

- Ông Nguyễn Khắc Diện.

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà Lê Thị Thủy.

- ***Kiểm sát viên tham gia phiên tòa***: Bà Đặng Thị Hương.

Ngày 28/8/2019, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2019/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐST-HNGĐ ngày 26/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H. Sinh năm: 1996

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Đ. Sinh năm: 1990.

Trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 28/ 3/ 2019, chị Trần Thị H trình bày: Chị H và anh Đ có đăng ký kết hôn vào ngày 22/ 3/ 2018 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh H. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào.

Trong quá trình chung sống, chị H và anh Đ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không hiểu nhau nên thường xuyên cải vã lẫn nhau và đã xảy ra việc anh Đ đã đánh đập vợ con, thậm chí khi chị H cùng con về nhà bà ngoại thì anh Đ

đã lên nhà bà ngoại để đánh chị H. Do đó chị H xét thấy tình cảm thật sự không còn nên đã yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh Đ có 01 đứa con chung là: Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 13/5/2018. Nếu được ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi con chung và yêu cầu anh Đ phải đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Còn anh Nguyễn Quốc Đ cho rằng: Anh Đ và chị H có tổ chức đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh H vào ngày 22/3/ 2018. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật. Thời gian chung sống giữa vợ chồng có cải vã lẫn nhau nhưng chưa đến mức phải ly hôn nên anh Đ yêu cầu đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Về con chung: Chị H và anh Đ có 01 đứa con chung là: Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 13/5/2018. Nếu được ly hôn, anh Đ có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56-Luật HNGĐ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh Đ.

Về con chung: Đề nghị HĐXX giao con chung là Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 13/5/2018 cho chị Trần Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Quốc Đ không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung vì chị H không yêu cầu.

Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Toà án đã làm đầy đủ các thủ tục như giao giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và trước khi mở phiên tòa, anh Nguyễn Quốc Đ đã có mặt tại Tòa nhưng khi phiên tòa bắt đầu diễn ra anh Nguyễn Quốc Đ đã bỏ về không có lý do chính đáng. Do đó Toà xét thấy cần áp dụng điểm b, khoản 2 điều 227 - BLTTDS xử vắng mặt anh Nguyễn Quốc Đ.

Chị H và anh Đ đi đến hôn nhân một cách tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh H và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật. Do đó Toà xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên trong quá trình chung sống, chị H và anh Đ đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Theo chị H cho rằng, trong quá trình chung sống, không hiểu nhau nên thường xuyên cải vã lẫn nhau và đã xảy ra việc anh Đ đã đánh đập vợ con, thậm chí khi chị H cùng con về nhà bà ngoại thì anh Đ đã lên nhà bà ngoài để đánh chị H nên chị H xét thấy không còn tình cảm với anh Đ đề nghị Tòa giải quyết ly hôn. Còn anh Đ cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng chưa đến mức phải ly hôn nên yêu cầu đoàn tụ. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng anh Đ không có mặt, trốn tránh không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa xét thấy việc anh Đ yêu cầu đoàn tụ là không có thiện chí. Do đó Tòa cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56-Luật HNGĐ xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Đ.

- Về con chung: Chị H và anh Đ có 01 đứa con chung là Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 13/5/ 2018. Tòa xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án chị H và anh Đ đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Điều này thể hiện chị H và anh Đ đều có trách nhiệm và tình thương đối với con chung. Tuy nhiên, hiện nay con chung đang dưới 03 tuổi nên cần tình thương và sự chăm sóc của người mẹ là cần thiết. Do đó, Tòa cần áp dụng điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao con chung là Nguyễn Thị Xuân T cho chị Trần Thị H chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Quốc Đ phải đóng góp phí tổn nuôi con chung nên Tòa miễn xét.

Các đương sự có quyền qua lại, chăm sóc con chung, không bên nào có quyền ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa miễn xét.

- Về án phí: Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b, khoản 2 điều 227-BLTTDS xử vắng mặt anh Nguyễn Quốc Đ.

- Về tình cảm: Áp dụng khoản 1, điều 51; khoản 1, điều 56- Luật HNGĐ xử cho chị Trần Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Đ.

Về con chung: Áp dụng điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao con chung là Nguyễn Thị Xuân T, sinh ngày 13/5/2018 cho chị Trần Thị H chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành.

Anh Nguyễn Quốc Đ không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung vì chị Trần Thị H không yêu cầu.

Các đương sự có quyền qua lại, chăm sóc con chung, không bên nào có quyền ngăn cấm, cản trở.

- **Về án phí**: Áp dụng khoản 4, Điều 147-BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 xử buộc chị Trần Thị H phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí LHST mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 1736 ngày 28/3/2019. Anh Nguyễn Quốc Đ không phải nộp tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử theo phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- UBND xã T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Quang